

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính không liên thông trong lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định nhiệm kỳ 2021 – 2026;*

*Căn cứ Quyết định số 72/2020/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 57/2023/QĐ-UBND ngày 22 tháng 09 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của các quyết định liên quan đến công tác kiểm soát thủ tục hành chính, giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh;*

*Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tại Tờ trình số 170/TTr-BQL ngày 05 tháng 12 năm 2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết 02 thủ tục hành chính trong lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh.

**Điều 2.** Quyết định này sửa đổi, bổ sung và Quyết định số 2947/QĐ-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 và Quyết định số 883/QĐ-UBND ngày 23 tháng 3 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính không liên thông trong lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh.

**Điều 3.** Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định này thiết lập quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống phần mềm một cửa điện tử của tỉnh theo quy định.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Xây dựng;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Bru điện tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học – Công báo;
- Lưu: VT, K6, K16, KSTT<sup>(Q)</sup>

*Thao*

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lâm Hải Giang**

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 02 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG TRONG  
LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ  
CỦA BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

| STT | STT QTNB giải quyết TTHC được quy định tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh | (1)<br>Tên thủ tục hành chính  | (2)<br>Thời gian giải quyết                              | (3) Trình tự các bước thực hiện  |   |   |  | (4)<br>TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh |
|-----|--|--|--|--|---|---|--|--|
|     |  |  |  | (3A)<br>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ) | (3B)<br>Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)   | (3C)<br>Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt) | (3D)<br>Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh) |  |
| 1   | STT 1, Mục II Quyết định số 883/QĐ-UBND ngày 23/3/2023                       | Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh.<br><br>(1.009972.000.00.00.H08)                      | 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ                  | 0,5 ngày   | Phòng Quản lý quy hoạch và xây dựng xử lý hồ sơ: 08 ngày, cụ thể:<br>1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày;<br>2. Chuyên viên giải quyết: 07 ngày;<br>3. Lãnh đạo phòng duyệt: 0,5 ngày. | 01 ngày                                     | 0,5 ngày   | Quyết định số 4615/QĐ-UBND ngày 13/12/2023                     |
| 2   | STT 02 Quyết định số 2947/QĐ-UBND ngày 13/7/2021                             | Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/điều chỉnh Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (cấp tỉnh).<br><br>(1.009973.000.00.00.H08) | Không quá 40 ngày đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt | 0,5 ngày   | Phòng Quản lý quy hoạch và xây dựng: 38 ngày, cụ thể:<br>1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày;<br>2. Chuyên viên giải quyết: 37 ngày;   | 01 ngày                                     | 0,5 ngày   | Quyết định số 4615/QĐ-UBND ngày 13/12/2023                     |

| STT                       | STT QTNB giải quyết TTHC được quy định tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh | (1)<br>Tên thủ tục hành chính | (2)<br>Thời gian giải quyết                            | (3) Trình tự các bước thực hiện  |   |   |  | (4)<br>TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh |
|---------------------------|--|-------------------------------|--|--|---|---|--|--|
|                           |  |                               |  | (3A)<br>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ) | (3B)<br>Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)   | (3C)<br>Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt) | (3D)<br>Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh) |  |
|                           |  |                               |  |  | 3. Lãnh đạo phòng duyệt: 0,5 ngày.  |   |  |  |
|                           |  |                               | Không quá 30 ngày đối với công trình cấp II và cấp III | 0,5 ngày   | Phòng Quản lý quy hoạch và xây dựng: 28 ngày, cụ thể:<br>1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày;<br>2. Chuyên viên giải quyết: 27 ngày;<br>3. Lãnh đạo phòng duyệt: 0,5 ngày. | 01 ngày                                     | 0,5 ngày   |  |
|                           |  |                               | Không quá 20 ngày đối với công trình còn lại           | 0,5 ngày   | Phòng Quản lý quy hoạch và xây dựng: 18 ngày, cụ thể:<br>1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày;<br>2. Chuyên viên giải quyết: 17 ngày;<br>3. Lãnh đạo phòng duyệt: 0,5 ngày. | 01 ngày                                     | 0,5 ngày   |  |
| <b>Tổng cộng: 02 TTHC</b> |  |                               |  |  |   |   |  |  |